

UBND TỈNH BẾN TRE  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 539/SGDDĐT-KTQLCLGD  
V/v Đăng ký kiểm định chất lượng  
giáo dục năm 2010

Bến Tre, ngày 25 tháng 05 năm 2010

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các Trường Trung học phổ thông.

Thực hiện theo tinh thần Công văn số 962/SGD&ĐT-KT&QLCLGD ngày 07-09-2009 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Triển khai kiểm định chất lượng giáo dục các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2009-2010 và những năm tiếp theo; Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các Trường Trung học phổ thông thực hiện những việc sau:

1. Phòng GD&ĐT thực hiện nhiệm vụ tổ chức tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục của các trường Tiểu học và Trung học cơ sở theo quy định tại Điều 18 của Quyết định số 83/2008/QĐ-BGDĐT ngày 31-12-2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và báo cáo về Sở GD&ĐT trước ngày **20-06-2010**.

2. Trường Trung học phổ thông tiến hành việc đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục với Sở GD&ĐT theo quy định tại Điều 18 của Quyết định số 83/2008/QĐ-BGDĐT ngày 31-12-2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và báo cáo về Sở GD&ĐT trước ngày **15-06-2010**.

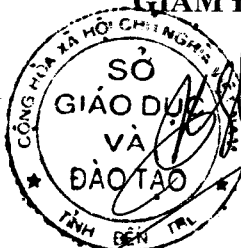
3. Các Phòng GD&ĐT, Trường THPT thực hiện báo cáo cho Sở GD&ĐT (theo mẫu đính kèm) trước ngày **06-06-2010**.

Đề nghị các đơn vị khẩn trương thực hiện những yêu cầu trong Công văn này đúng thời hạn. Trong quá trình thực hiện nếu có những vướng mắc cần phản ánh ngay cho Sở GD&ĐT (Phòng KT&QLCLGD) để có hướng dẫn thêm. *DL*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KT&QLCLGD.

GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Bữu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày tháng 05 năm 2010

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH  
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

Thực hiện theo Công văn số /SGD&ĐT-KT&QLCLGSD ngày tháng 05 năm 2010 về việc Đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục năm 2010 của Sở GD&ĐT, ..... báo cáo kết quả kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị tính tới thời điểm 15-06-2010 như sau:

1. Kết quả triển khai kiểm định các cơ sở giáo dục phổ thông (tính tới thời điểm 15-06-2010)

a) Số trường đủ điều kiện đăng ký KĐCLGD thực hiện tự đánh giá theo quy định tại Điều 7, Quyết định 83/2008/QĐ-BGDĐT:

Cấp học	Tổng số trường hiện có	Số trường đủ điều kiện đăng ký KĐCLGD (theo quy định tại Điều 7, Quyết định 83/2008/QĐ-BGDĐT)							
		SL	%	Đang thực hiện tự đánh giá		Đã hoàn thành tự đánh giá		Được thẩm định báo cáo tự đánh giá	
				SL	%	SL	%	SL	%
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Tiểu học									
THCS									
THPT									
<b>Cộng</b>									

*Lưu ý về cách lấy số liệu và tính tỷ lệ phần trăm:*

- + Cột 2: số liệu của tổng số trường có đủ điều kiện đăng ký kiểm định CLGD và trường chưa đủ điều kiện đăng ký kiểm định CLGD;
- + Cột 3: số liệu của số trường có đủ điều kiện đăng ký KĐCLGD (theo quy định tại Điều 7, Quyết định 83/2008/QĐ-BGDĐT);
- + Cột 4: tỷ lệ % của cột 3 chia cho cột 2;
- + Cột 5: số trường có đủ điều kiện đăng ký kiểm định CLGD đang thực hiện tự đánh giá (chưa hoàn thành báo cáo tự đánh giá);
- + Cột 6: tỷ lệ % của cột 5 chia cho cột 3;
- + Cột 7: số trường có đủ điều kiện đăng ký kiểm định CLGD đã hoàn thành tự đánh giá (đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá);
- + Cột 8: tỷ lệ % của cột 7 chia cho cột 3;
- + Cột 9: số trường được thẩm định báo cáo tự đánh giá;

+ Cột 10: tỷ lệ % của cột 9 chia cho cột 3.

b) Số trường chưa đủ điều kiện đăng ký KĐCLGD thực hiện tự đánh giá theo quy định tại **Điều 7**, Quyết định 83/2008/QĐ-BGDĐT:

Cấp học	Tổng số trường hiện có	Số trường chưa đủ điều kiện đăng ký KĐCLGD (theo quy định tại <b>Điều 7</b> , Quyết định 83/2008/QĐ-BGDĐT)					
		SL	%	Đang thực hiện tự đánh giá		Đã hoàn thành tự đánh giá	
				SL	%	SL	%
1	2	3	4	5	6	7	8
Tiểu học							
THCS							
THPT							
<b>Cộng</b>							

*Lưu ý về cách lấy số liệu và tính tỷ lệ phần trăm:*

+ Cột 2: số liệu của tổng số trường có đủ điều kiện đăng ký kiểm định CLGD và trường chưa đủ điều kiện đăng ký kiểm định CLGD;

+ Cột 3: số liệu của số trường chưa đủ điều kiện đăng ký KĐCLGD (theo quy định tại Điều 7, Quyết định 83/2008/QĐ-BGDĐT);

+ Cột 4: tỷ lệ % của cột 3 chia cho cột 2;

+ Cột 5: số trường chưa đủ điều kiện đăng ký kiểm định CLGD đang thực hiện tự đánh giá (chưa hoàn thành báo cáo tự đánh giá);

+ Cột 6: tỷ lệ % của cột 5 chia cho cột 3;

+ Cột 7: số trường chưa đủ điều kiện đăng ký kiểm định CLGD đã hoàn thành tự đánh giá (đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá);

+ Cột 8: tỷ lệ % của cột 7 chia cho cột 3;

c) Tổng hợp kết quả tự đánh giá:

Cấp học	Tổng số trường đủ điều kiện tự đánh giá	Kết quả tổ chức tự đánh giá (tính đến 15-06-2010)									
		Chưa hoàn thành tự đánh giá		Hoàn thành tự đánh giá							
				SL	%	Trong đó chia ra					
		SL	%			Cấp độ 1		Cấp độ 2		Cấp độ 3	
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tiểu học											
THCS											
THPT											
<b>Cộng</b>											

2. Đánh giá tình hình thực hiện công tác tự đánh giá cơ sở giáo dục phổ thông, những thuận lợi, khó khăn (về sự quán triệt chủ trương chung, về chuyên môn, nhân sự, tài chính....)

3. Ý kiến góp ý các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn về lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục, góp ý và đánh giá về các đợt tập huấn chuyên môn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

4. Đề xuất, kiến nghị

*Nơi nhận:*

- Sở GD&ĐT;

- .....

- Lưu: VT,.....

**TRƯỞNG PHÒNG GD&ĐT  
(HIỆU TRƯỞNG)**